TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST
Ngày 03 - 01 - 2024
"V/v ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Từ Thanh Nhung
Các Hội thẩm nhân dân: Bà: Nguyễn Huỳnh Hưỡng
Ông: Hồ Quang Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Thêu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 802/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2023 về việc "Hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 454/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hữu Thị N, sinh năm 1963
Địa chỉ: Ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Cà Mau. (có mặt);
- *Bị đơn:* Ông Hữu D - sinh năm 1962;
Địa chỉ: Ấp M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/11/2023 và lời trình bày nguyên đơn có tại hồ sơ, thể hiện:

- Về hôn nhân: Chị N và anh D kết hôn với nhau vào năm 1999, khi cưới không đăng ký kết hôn (có xác nhận của UBND xã K, ngày 22.11.2023), quá trình chung sống có 2 con chung: Hữu Quýt, sinh năm 2000, Hữu Thành N1, sinh năm 2002 các con đã đủ tuổi trưởng thành.

Về Tài sản chung: Vợ chồng tự thõa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Nợ chung: không nợ ai, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Do bất đồng quan điểm, tính tình không phù hợp, thường xuyên cải nhau, vợ chồng sống ly thân từ năm 2012 đến nay không có thiện

chí hàng gắn trở lại. Nay xét thấy không hạnh phúc nên yêu cầu xin ly hôn với ông Hữu D.

Về tài chung: Tự thõa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chung: Không nợ ai.

Về con chung: các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Ông Hữu D: Tòa án đã triệu tập ông D nhưng ông D vắng mặt và có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, do ông bận công việc gia đình nên không tham gia phiên tòa . Ngoài ra ông D không nêu ý kiến vì về việc nguyên đơn khởi kiện, nên tòa án chưa ghi nhậ được ý kiến của bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Xét về mối quan hệ pháp luật tranh chấp:* Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, do đó xác định mối quan hệ pháp luật giữa các đương sự là *"hôn nhân và gia đình"* theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Xét về thẩm quyền của Tòa án:* Bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn huyện T, nội dung tranh chấp là việc *"Ly hôn ",* nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Xét về thủ tục:* Bị đơn có nhận được Thông báo thụ lý và các thủ tục tố tụng của Tòa án, nhưng bị đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt do bận công việc gia đình. Nên căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[4] *Xét về yêu cầu ly hôn:* Xét thấy bà N và ông D tự nguyện sống chung với nhau từ năm 1999 và đủ điều kiện kết hôn thì phải đăng ký theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình và pháp luật về hộ tịch, nhưng ông D và bà N không đăng ký kết hôn, nên không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, do đó căn cứ Điều 9, Điều 14, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình và khoản 4 Điều 3 thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016, không công nhận bà Hữu Thị N và ông Hữu D là vợ chồng là phù hợp.

[5] *Xét về con chung:* Quá trình chung sống ông D và bà N có 2 con chung, nay đã trưởng thành, nên không yêu cầu tòa án giải quyết, do đó Tòa án không xem xét đối với con chung.

[6] *Xét về tài sản chung và nợ chung:* Theo nguyên đơn xác định vợ chồng có tài sản chung, nhưng tự thõa thuận. Đối nợ chung là không có; Tuy nhiên bị đơn vắng mặt tại phiên tòa và bị đơn củng không có ý kiến vì về việc nguyên đơn khởi kiện, nên Tòa án chưa ghi nhận được ý kiến của bị đơn, do đó Hội đồng xét xử

tách phần tài sản chung và nợ chung ra khi nào các đương sự có yêu cầu mà có căn cứ thì giải quyết bằng một vụ kiện khác.

[7] *Xét về án phí:*

Bà N phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng, là phù hợp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuy nhiên bà N là người cao tuổi và bà N có đơn yêu cầu xin miễn án phí, do đó bà N được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228, của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng Điều 9, Điều 14, Điều 53, Luật Hôn nhân và gia đình; và khoản 4 Điều 3 thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 điểm đ khoản 01 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Hữu Thị N.

Về hôn nhân: Không công nhận bà Hữu Thị N và ông Hữu D là vợ chồng.

2. Về án phí sơ thẩm: Bà N được miễn án phí, bà N không có dự nộp án phí trước.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, có quyền kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau (gửi mail);
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Đương sự;
- UBND xã Khánh Bình Tây Bắc;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Từ Thanh Nhung